TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2023/QĐST-DS	Mỏ Cày Nam, ngày 15 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 246/2023/TLST- DS ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Phan Thị P, sinh năm 1968; Trú tại: Ấp Thanh S, xã Cẩm S, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre (người đại diện bà Nguyễn Thị Hồng S, sinh 1997; Trú tại: Ấp An Vĩnh 2, xã Đa Phước H, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre .

Bị đơn: Trương Văn V, sinh 1972; Trú tại: Ấp Thanh S, xã Cẩm S, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trương Văn V có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị P số tiền 390.766.000 (ba trăm chín mươi triệu bảy trăm sáu mươi sáu ngàn)) đồng (trong đó vốn gốc 370.766.000 đồng, lãi suất 20.000.000 đồng). Thời hạn trả kể từ khi quyết định này có hiệu lực.

- Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị bà P, nếu ông V chưa thi hành xong các khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 9.769.400 đồng, ông V tự nguyện chịu. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho bà P 10.216.000 đồng theo biên lai thu số 0001300 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân MCN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký